TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG LÁT
TỈNH THANH HÓA

Bản án số: 20 /2017/HSST
Ngày 28/11/2017

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phuc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT– THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:*Ông Quách Văn T

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị T
2. Ông Hoàng Văn H

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lâu Văn C – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, Thanh Hóa.

*Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa:*Ông Phạm Viết T – Chức vụ: Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 28/ 11 /2017 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Mường Lát mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2017/HSST ngày 06 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Giàng A S, Sinh năm 1982,Nơi sinh: Xã Suối Bau, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Bản Trung Thắng, xã Mường lý, huyện Mường Lá,tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 5/12 ; Dân tộc: Mông; Con ông: Giàng A C (Đã chết) và con bà:Thào Thị S (Đã chết); Có vợ là Hờ Thị C (Đã Chết) ; có 05 con lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 02 / 04 /1017 đến nay, Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: ông Hà Văn K, nghề nghiệp:Trợ giúp viên pháp lý,nơi công tác: Chi nhánh số 1, thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, tỉnh Tỉnh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Giàng A L – Sinh năm 1984.

Trú tại: Bản Trung Thắng, xã Mưởng Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 3 giờ 30 phút, ngày 02 tháng 04 năm 2017 tại khu vực ngã ba thuộc đia phận bản Táo, xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.Tổ tuần tra Đồn biên phòng Trung Lý - Bộ Đội Biên phòng tỉnh Thanh Hóa kiểm tra phát hiện và bắt quả tang Giàng A S, sinh năm 1982 thường trú tại bản Trung Thắng, xã Trung Lý, huyện

Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa về hành vi "Tàng trữ trài phép chất ma túy" tang vật thu giữ 01 bao bì màu vàng bên trong có các quả màu xanh, hình bầu dục,bên ngoài các quả có các vết khứa dọc, kích thước to, nhỏ khác nhau nghi là quả thuốc phiện và 01 gói ni lon màu trắng bên trong có chứa một cục nhỏ màu trắng ngà dạng nén rắn (nghi là heroin), S khai nhận đó là quả thuốc phiện, heroin đã mua của một người đàn ông dân tộc Mông quốc tịch Lào, tên P và Nọ X. Khi Giàng A S đang vận chuyển trên giá đỡ xe máy về nhà sử dụng thì bị bắt.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Giàng A S khai nhận: Khoảng 20 giờ 30 ngày 01 tháng 04 năm 2017, Giàng A C, sinh năm 1974 (là chú của S ở cùng bản) rủ S đi sang bản Khằm Nàng (Lào) mua ma túy sử sụng, sau đó Giàng A C mượn xe máy của anh Giàng A L biển kiểm soát 26B1-457.96, khi đi S điều khiển xe máy đến cột mốc 311 thuộc bản kéo Hượn, xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát để xe máy lề đường đi bộ sang bản Khằm Nàng (Lào) thì gặp Giàng A C (em trai S) mỗi người góp 20.000 đồng mua được 03 viên hồng phiến cùng nhau sử dụng, ngoài ra Giàng A S còn mua 01 gói hêrôin bọc ni lon màu trắng với số tiền 50.000 đồng cất dấu túi quần bên phải trong người về để sử dụng. Sau đó S, C và Ch bàn nhau để S đi mua khoảng 15 kg quả cây thuốc phiện mang về chia nhau ngâm rượu của người đàn ông dân tộc Mông (Lào) tên là Nọ X một bao tải quả thuốc phiện với số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) khi S về đến ngã ba Bản Táo, xã Trung Lý, huyện Mường Lát thì bị Tổ tuần tra Đồn biên phòng Trung Lý - Bộ Đội Biên Phòng Thanh Hóa bắt quả tang và thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại bản Kết luận giám định số: 970/MT-PC54 ngày 04 tháng 04 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Các quả hình bầu dục, màu xangh lục, kích thước to nhỏ khác nhau, bên ngoài các quả có các vết khứa dọc của thùng giấy catton niêm phong (vật chứng 2) gửi giám định có trọng lượng là 11,3 kg (mười một phẩy ba kilogam) đều là quả thuốc phiện, phần cuống có tổng trọng lượng là 650g (sáu trăm năm mươi gam); chất bột màu trắng ngà dạng nén trong phong bì niêm phong (vật chứng 1) có trọng lượng là 0,269g (không phẩy hai trăm sáu chín gam), có hêrôin.

Tại kết luận giám định bổ sung số: 2331/ MT- PC54 ngày 30 tháng 10 năm 2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận giám định chất bột màu trắng dạng nén có hàm lượng heroin là 53, 89% (năm ba phẩy tám chín phần trăm). Sau khi lấy mẫu còn lại trọng lượng Heroin 0,253g (không phẩy hai năm ba gam)

Tại Cáo trạng số: 20/CTr-VKS-MT ngày 24/5/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố Giàng A S về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự 1999.Áp dụng điểm i, khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự 2015, thực hiện theo nguyên tắc áp dụng pháp luật hình sự theo Nghị quyết số: 41/ 2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 và khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự 2015. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Nên đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên bị cáo Giàng A S phạm tội "Tàng trữ trái pháp chất ma túy".

+ Áp dụng điều luật: Khoản 1, điều 194 ; điểm i khoản 1, điều 249; Điều 33; điểm p, khoản 1, điều 46 Bộ luật hình sự 1999; 2015 đối với bị cáo.

+ Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A S từ 30 tháng đến 36 tháng tù.

+ Về hình phạt bổ sung và vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa Bị cáo Giàng A S nhận tội, đồng tình với bản luận cứ bào chữa của trợ giúp viên pháp lý đã bào chữa cho bị cáo, không thay đổi, bổ sung thêm gì, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một mức án thấp nhất để bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm thống nhất với ý kiến của kiểm sát viên về tội danh , điều luật áp dụng và hình phạt. Nhưng cho rằng tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Giàng A S đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năm hối cải,ngoài ra là người dân tộc thiểu số, lại sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn của biên giới, hiểu biết pháp luật còn hạn chế,được qui định tại điểm p khoản 1điều 46 Bộ luật hình sự. Nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt thấp, tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo, sớm được trỡ về với gia đình và trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền ,trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo Giàng A Sính không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Giàng A S khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định số:970/MT-PC54 ngày 04 tháng 04 năm 2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 02/04/2017 Giàng A S dùng xe mô tô, biển kiểm soát 26B1-457.96 chở trên gác xe máy 11,3kg (mười một phẩy ba kilogam) quả cây thuốc phiện, phần cuống có tổng trọng lượng 650 gam (sáu trăm năm mươi gam) với giá 300.000 đồng và chất bột màu trắng dạng nén có hàm lượng heroin là 53, 89% (năm ba phẩy tám chín phần trăm).Sau khi lấy mẫu giám định còn lại trọng lượng Heroin 0,253g (không phẩy hai năm ba gam) với giá 50.000 đồng để sử dụng, thì bị tổ công tác Đồn biên phòng Trung lý – Bộ Đội Biên phòng Thanh Hóa bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.Theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật Hình sự thì "Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm"

Tuy nhiên thực hiện nguyên tắc áp dụng pháp luật hình sự theo Nghị Quyết số: 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội và khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo Giàng A S theo quy định tại điểm i khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015 thì " Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm''

.. i) "Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng trọng lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này" .Như vậy, hành vi tàng trữ để sử dụng 11,3kg(mười một phẩy ba kilogam) quả thuốc phiện và 0,269g(không phẩy hai sáu chín gam), có hêroin có hàm lượng heroin là 53, 89% (năm ba phẩy tám chín phần trăm). Sau khi lấy mẫu giám định còn lại trọng lượng He roin 0,253g (không phẩy hai năm ba gam) với giá 50.000 đồng để sử dụng của bị cáo Giàng A S đủ yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật Hình sự 1999; điểm i khoản1 điều 249 Bộ luật hình sự 2015, như kết luận của kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét tính chất của vụ án là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã mua quả thuốc phiện, hêrôin về để sử dụng. Hành vi đó của bị cáo Giàng A S đã xâm hại đến chế độ quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước, làm tổn hại đến nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần, làm kiệt quệ về kinh tế và ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện Mường Lát nói riêng và địa bàn tỉnh Thanh Hóa nói chung. Hành vi đó của bị cáo bị xã hội lên án, phẫn nộ, cần phải xử phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật đồng thời để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

Với tính chất, hậu quả, nhân thân của bị cáo cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có đủ thời gian để bị cáo cải tạo, rèn luyện, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[3]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:* Sau khi pham tội đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cãi, lại là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu của biên giới, lại hiểu biết hạn chế về pháp luật nên khi lượng hình bị cáo Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật.

*[4]. Về hình phạt bổ sung:*Theo quy định tại khoản5 điều 194 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm một công việc nhất định từ một năm đến năm năm". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu , chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, vùng giáp biên giới, gia đình bị cáo có sổ hộ nghèo, không có thu nhập khác ngoài làm nương rẫy. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng: Cơ quan công an thu giữ của bị cáo 11,3kg (mười một phẩy ba kilogam),phần cuống có tổng trọng lượng 650 gam (sáu trăm năm mươi gam) quả

thuốc phiện có hình bầu dục màu xanh nâu, kích thước to nhỏ khác nhau, có nhiều quả trên thân có các vết khứa dọc là mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu vật giám định của thùng cát tông và 0,269g(không phẩy hai sáu chín gam), có hêroin có hàm lượng heroin là 53, 89% (năm ba phẩy tám chín phần trăm). Sau khi lấy mẫu giám định còn lại trọng lượng Heroin 0,253g (không phẩy hai năm ba gam) là tang vật của vụ án, đây là chất nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.Theo quy định tại điểm đ, khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu ELEGANLII, số khung RLGSC:KHBH, số 089755; BKS:26B1- 457.96; số máy VMSACB-HO89755, màu xanh trắng đã qua sử dụng mang tên Giàng A L (mà bị cáo Giàng A S) đã mượn anh và anh L không biết bị cáo dùng vào phương tiện phạm tội; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA RM-1133 màu xanh đen, đã qua sử dụng, không liên quan của vụ án, căn cứ khoản 2 điều 41 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, cần trả lại cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Số vật chứng này hiện đang được quy trữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Đối với người đàn ông đã bán quả thuốc phiện, heroin cho Giàng A S là công dân nước CHDCND Lào tên P và Nọ X, Công an huyện Mường Lát không đủ điều kiện xác minh làm rỏ.

Đối với Giàng A C- Sinh năm 1974 (là chú ruật của S) và Giàng A C –Sinh năm 1990(là em trai của S) không thừa nhận góp tiền với bị cáo S mua ma túy sử dụng, cũng như không thừa nhận việc bàn bạc với S mua quả thuốc phiện mang về chia nhau, ngoài lời khai của S, không có tài liệu nào khác, nên không có căn cứ xử lý Giàng A C và Giàng A Ch theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/4/2017,Giàng A C và Giàng A Ch bị Đồn biên phòng Trung lý-BĐBP tỉnh Thanh Hóa xử phạt vi phạm hành chính về việc qua lại biên giới quốc gia không làm thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh theo qui định, với số tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Xét về phần án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí HSST và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáoGiàng A S phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm i khoản 1 điều 249; điểm p khoản 1 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999; 2015.

Xử phạt: Bị cáo Giàng A S : 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 02/04/2017).

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 điều 41 Bộ luật hình sự; Khoản 1; Điểm b; đ Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy 11,3kg (mười một phẩy ba kilogam),phần cuống có tổng trọng lượng 650 gam (sáu trăm năm mươi gam) quả thuốc phiện có hình bầu dục màu xanh nâu, kích thước to nhỏ khác nhau, có nhiều quả trên thân có các vết khứa dọc là mẫu vật còn lại sau khi trích mẫu vật giám định của thùng cát tông và 0,269g(không

phẩy hai sáu chín gam), có hêroin có hàm lượng he ro in là 53, 89% (năm ba phẩy tám chín phần trăm). Sau khi lấy mẫu giám định còn lại trọng lượng Heroin 0,253g (không phẩy hai năm ba gam) là tang vật của vụ án, đây là chất nhà nước cấm lưu hành.

Trả lại cho anh Giàng A L– Sinh năm 1984.Trú tại: Bản Trung Thắng, xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa; 01 xe mô tô nhãn hiệu ELEGANLII, số khung RLGSC:KHBH, số 089755; BKS:26B1- 457.96; số máy VMSACB-HO89755, màu xanh trắng đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Giàng A S 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA RM-1133 màu xanh đen, đã qua sử dụng.

Số vật chứng này hiện đang quy trữ, bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/10/2017 giữa Công an huyện Mường Lát và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát.

*Về án phí:*Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự (Nay là khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015); Khoản 1, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm,thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Bị cáo Giàng A S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Dành quyền kháng cáo cho bị cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- VKS nhân dân H.Mường Lát;
- VKS nhân dân tỉnh Thanh Hóa
- Cơ quan CSĐT- Công an H.Mường Lát;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND xã Tam Chung, H. Mường Lát;
- Bị cáo ;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Quách Văn Thành